ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54 /2014/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 10 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 660/TTr-STTTT ngày 11 tháng 9 năm 2014 về việc đề nghị ban hành Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Báo cáo kết quả thẩm định số 101/BC-STP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 27/2009/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan; các doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ

Internet trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Viết Chữ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 54 /2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia việc quản lý, cung cấp, sử dụng Internet tại các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Đại lý Internet là tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet, thông qua hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet để hưởng hoa hồng hoặc bán lại dịch vụ truy nhập Internet để hưởng chênh lệch giá.

3. Điểm truy nhập Internet công cộng, bao gồm:

a) Địa điểm mà đại lý Internet được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ;

b) Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp là địa điểm mà đơn vị thành viên hoặc cá nhân đại diện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet trực tiếp quản lý để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet;

c) Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet.

4. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được toàn quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi trò chơi điện tử thông qua việc thiết lập hệ thống thiết bị tại địa điểm đó.

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm:

a) Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: đại lý Internet; điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.

b) Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với Internet.

5. Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (gọi tắt là dịch vụ trò chơi điện tử) là việc cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi các trò chơi điện tử trên mạng.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP)*.

2. Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp hoạt động theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

3. Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác hoạt động theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet có quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Chủ Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

3. Chủ Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước có quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

4. Chủ Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet

không thu cước có quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

1. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của Nhà nước trong hoạt động Internet.

2. Ngừng cung cấp dịch vụ và chấm dứt hợp đồng đại lý theo các điều khoản của hợp đồng đối với Đại lý Internet khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng đầu Quý kế tiếp) báo cáo về tình hình triển khai các dịch vụ Internet, danh sách các Đại lý Internet, các biện pháp kỹ thuật thực hiện trong việc quản lý Đại lý Internet của doanh nghiệp:

- Với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi đối với phạm vi toàn tỉnh.

- Với Phòng Văn hóa và Thông tin đối với phạm vi địa bàn huyện, thành phố.

Điều 7. Điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Điều kiện hoạt động của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng *(sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT)*, như sau:

a) Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách cổng trường học với khoảng cách được quy định tại Khoản 2 Điều này;

- Có biển hiệu "Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng" bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh;

- Tổng diện tích các phòng máy của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tối thiểu đúng theo quy định tại Khoản 5 Điều này;

- Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;

- Phải đảm bảo tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy và có thiết bị, nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định;

- Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

2. Quy định về khoảng cách từ Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng trường học quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT, cụ thể như sau:

a) Áp dụng đối với trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú từ 200m *(Hai trăm mét)* trở lên.

b) Được hiểu là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của các trường và trung tâm quy định tại điểm a, Khoản này.

3. Quyền và nghĩa vụ của chủ Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

4. Quy định về biển hiệu của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

5. Quy định về tổng diện tích các phòng máy của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các khu vực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được quy định như sau:

a) Tối thiểu 50 m^2 tại khu vực thành phố Quảng Ngãi;

b) Tối thiểu 40 m^2 tại khu vực thị trấn các huyện: Bình Sơn, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, Nghĩa Hành, Trà Bồng, Sơn Hà và Ba Tơ;

c) Tối thiểu 30 m^2 tại các khu vực còn lại.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet và người chơi trò chơi điện tử trên mạng

1. Người sử dụng Internet có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của Nhà nước trong hoạt động Internet.

2. Người chơi trò chơi điện tử trên mạng có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

3. Khi phát hiện các trang thông tin, dịch vụ trên mạng có nội dung chống lại Nhà nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây mất an ninh trật tự xã hội, người sử dụng Internet phải nhanh chóng thông báo cho các cơ quan chức năng gần nhất để xử lý.

Điều 9. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Thời gian hoạt động của Đại lý Internet và Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: từ 07 giờ 00 đến 23 giờ 00 hàng ngày.

2. Thời gian hoạt động của Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

3. Thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Khoản 8 Điều 36 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

Điều 10. Thẩm quyền và quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Nội dung, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo Điều 7, 8, 9, 10, 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

2. Quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế

a) Nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp hồ sơ tại Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố.

- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiến hành tiếp nhận, vào sổ theo dõi, lập biên nhận; trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn để tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ làm lại.

b) Kiểm tra thực tế Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố thành lập Tổ đánh giá từ 2 đến 3 thành viên là đại diện cơ quan chuyên môn để đánh giá thực tế Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý. Tổ đánh giá khi kiểm tra tại địa bàn xã, phường, thị trấn nào thì mời đại diện Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn đó tham gia.

Trong vòng 08 (tám) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với cấp mới, 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận, Tổ đánh giá tiến hành đánh giá thực tế tại Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

c) Nội dung đánh giá:

Sự phù hợp của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng so với các điều kiện quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 7 Quy định này.

d) Kết quả đánh giá:

Kết quả đánh giá được lập thành biên bản, biên bản đánh giá ghi đầy đủ các nội dung và có chữ ký xác nhận của đại diện Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và Tổ trưởng Tổ đánh giá. Các điều kiện chưa phù hợp với quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 7 Quy định này phát hiện trong quá trình đánh giá phải được đưa vào biên bản đánh giá.

Trong trường hợp đại diện Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đồng ý với kết quả đánh giá của Tổ, đại diện của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền ghi kiến nghị của mình vào cuối biên bản trước khi ký tên xác nhận. Biên bản đánh giá vẫn có giá trị pháp lý trong trường hợp đại diện Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không ký tên vào biên bản.

3. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét kết quả đánh giá trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc đánh giá:

a) Nếu hồ sơ hợp lệ thì cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì thông báo bằng văn bản cho Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng những điều kiện không đạt, yêu cầu và thời hạn khắc phục. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được bản báo cáo khắc phục của Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết), nếu hợp lệ thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

c) Trường hợp không cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Trả kết quả

Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố vào sổ theo dõi, sao lưu hồ sơ, trả kết quả, thu phí, lệ phí, thu biên nhận hồ sơ.

5. Phí, lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định của Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương III
TỔ CHỨC, THỰC HIỆN

Điều 11. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tổ chức, triển khai thực hiện và theo dõi tình hình thực hiện Quy định này; tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm thực hiện tốt các nội dung của Quy định này.

2. Công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông. Hướng dẫn, quy định các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng sử dụng phần mềm quản lý điểm truy nhập Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

4. Chủ trì và phối hợp với Công an tỉnh, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của Điểm truy nhập Internet công cộng và Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

5. Chủ trì, phối hợp với Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

6. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Viễn thông) và Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung theo quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

Điều 12. Công an tỉnh

1. Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố khác thực hiện các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để đảm bảo an ninh, an toàn mạng thông tin trong hoạt động Internet theo quy định của Bộ Công an.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của các Điểm truy nhập Internet công cộng và Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố phối hợp quản lý hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng tại địa phương.

Điều 13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn quản lý.

2. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

3. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện những quy định của Nhà nước về đăng ký kinh doanh hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn quản lý.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này cho chủ các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng, các tổ chức, doanh nghiệp viễn thông và người dân trên địa bàn quản lý.

5. Chủ trì thanh tra, kiểm tra tình hình hoạt động của Điểm truy nhập Internet công cộng và Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

6. Công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương danh sách các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng một lần và đột xuất về tình hình hoạt động của các Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 14. Chủ Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

1. Thực hiện Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm của Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

Các điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đang hoạt động theo quy định tại Quyết định số 27/2009/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử phải chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện trong khoảng thời gian được quy định tại Điều 14 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT và làm thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để nghiên cứu, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Viết Chữ